

Bản án số: 891/2026/HS-PT
Ngày 24-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lâm;

Ông Trương Văn Lộc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 777/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Lê Xuân B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2026/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo: Lê Xuân B**, sinh ngày 06/3/1983 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn K, xã T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện tại: Nhà trọ Lê Thị H, tổ A, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; Bị cáo có vợ tên Phạm Thị S (đã ly hôn) và có 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Về nhân thân:

+ Ngày 14/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - tỉnh Thanh Hóa) xử phạt 21 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 26/2014/HSST (đã chấp hành xong).

+ Ngày 06/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - tỉnh Thanh Hóa) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 36/2016/HSST (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh từ ngày 28/12/2025 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 19/12/2025, tại căn chòi kế bên quán B1 thuộc đường N, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hoàng Q nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức bài cào tổ được thua bằng tiền nên rủ các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thành N1, Trịnh Văn T1 và Lê Xuân B cùng tham gia. Các bị cáo đều đồng ý. Để có phương tiện đánh bạc, bị cáo Lê Xuân B hỏi mua 02 (hai) bộ bài tây 52 lá tại tiệm tạp hóa với giá 20.000 đồng và sử dụng tiền tẩy của ván bài đầu tiên để thanh toán tiền mua bài. Sau đó, các bị cáo bắt đầu đánh bạc bằng hình thức bài cào tổ được thua bằng tiền. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, các bị cáo Trương Công L và Ngô Quốc Đ đến nơi và tiếp tục tham gia đánh bạc cùng các bị cáo còn lại. Tổng cộng có 07 người tham gia, mỗi người ngồi một tụ. Các bị cáo thống nhất cách thức đánh bạc như sau: không quy định người cầm cái cố định, người thắng ở ván trước sẽ là người chia bài cho ván tiếp theo; mỗi người được chia 03 lá bài và phải bỏ ra 10.000 đồng tiền tẩy. Sau khi xem bài, người chơi lần lượt tố theo chiều bên phải của người chia bài; mức tố thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng và không tố quá 03 lần trong một ván. Người không theo tố sẽ mất số tiền tẩy đã bỏ ra. Việc xác định thắng, thua được các bị cáo thống nhất theo thứ tự giá trị quân bài từ thấp đến cao gồm: bài tính nút từ 00 đến 09 nút; tiếp theo là ba lá bài tây (J, Q, K); tiếp theo là liêng gồm ba lá bài liên tiếp; cao nhất là ba cào gồm ba lá bài cùng giá trị. Người có bộ bài lớn hơn sẽ thắng toàn bộ số tiền của những người thua trong ván bài đó. Các bị cáo liên tục đánh bạc bằng hình thức nêu trên từ khoảng 08 giờ 20 phút đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, bắt quả tang. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng và tổng số tiền 15.140.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Cụ thể:

- Bị cáo Hoàng Q mang theo 3.400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 3.030.000 đồng, đã thua 370.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thành N1 mang theo 6.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 5.860.000 đồng, đã thua 240.000 đồng.

- Bị cáo Lê Văn P mang theo 510.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn đủ 510.000 đồng, không thắng, không thua.

- Bị cáo Ngô Quốc Đ mang theo 760.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 970.000 đồng, đã thắng 210.000 đồng.

- Bị cáo Trương Công L mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 1.810.000 đồng, đã thắng 310.000 đồng.

- Bị cáo Trịnh Văn T1 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 720.000 đồng, đã thua 280.000 đồng.

- Bị cáo Lê Xuân B mang theo 1.890.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 2.240.000 đồng, đã thắng 350.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.140.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ:

+ Tổng số tiền 15.140.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng.

- Đối với bà Lê Thị H là chủ quán nước gần nơi các bị cáo đánh bạc, kết quả điều tra xác định bà H chỉ bán nước cho các bị cáo, không biết việc các bị cáo sử dụng địa điểm để đánh bạc, không giúp sức, không hưởng lợi nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

- Đối với bà Trần Thị T2, việc mua giúp 02 bộ bài tây theo yêu cầu của bị cáo Lê Xuân B chỉ là hành vi mua hộ thông thường; bà T2 không biết các bị cáo sử dụng bộ bài để đánh bạc và không được hưởng lợi nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKSHCM-KV ngày 28/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Hoàng Q; Lê Xuân B; Trịnh Văn T1; Ngô Quốc Đ; Nguyễn Thành N1; Lê Văn P; Trương Công L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2026/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Q, Lê Xuân B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Thành N1, Lê Văn P, Ngô Quốc Đ và Trương Công L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025);

Xử phạt bị cáo Lê Xuân B 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025 đến ngày 28/12/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Q, Trịnh Văn T1, Nguyễn Thành N1, Lê Văn P, Ngô Quốc Đ và Trương Công L; tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22 tháng 7 năm 2026, bị cáo Lê Xuân B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xét thấy: mặc dù bị cáo Lê Xuân B không phải là người khởi xướng thực hiện hành vi đánh bạc nhưng sau khi đồng ý tham gia đánh bạc, bị cáo đã chủ động mua 02 bộ bài tây làm phương tiện để các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tạo điều kiện để hành vi phạm tội được thực hiện nên bị cáo có vai trò tích cực hơn các bị cáo còn lại. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trước đây bị cáo đã hai lần bị kết án, trong đó có một lần về tội “Đánh bạc”. Mặc dù đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật và không làm phát sinh tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng việc bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự, trong đó đã từng bị kết án về cùng loại tội phạm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo trong vụ án, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng bị cáo không cung cấp được chứng cứ về tình tiết mới nào khác nên kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ để chấp nhận

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2026/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

** Bị cáo không tranh luận.*

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo để bị cáo chăm sóc mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian từ 08 giờ 20 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2025, tại căn chòi bên cạnh quán B1 thuộc đường N, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Hoàng Q, Lê Xuân B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Thành N1, Lê Văn P, Trương Công L và Ngô Quốc Đ đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bài cào tổ được thua bằng tiền, với

tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.140.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Hoàng Q, Lê Xuân B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Thành N1, Lê Văn P, Trương Công L và Ngô Quốc Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Xuân B, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo. Bị cáo là người trực tiếp mua 02 bộ bài tây để các bị cáo cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo B đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, trong đó có 01 lần bị xử phạt 21 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 99/2026/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2026/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Xuân B 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025 đến ngày 28/12/2025.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Lê Xuân B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- TAND khu vực 19 - TP.HCM;
- VKSND khu vực 19 - TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng THADS khu vực 19 - TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 25. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức